

Số: 25/BC-UBND

Tuy Phước, ngày 09 tháng 3 năm 2016

## BÁO CÁO

### **Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2011 - 2015 và Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC xã giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Công văn số 1382/SNV-CCVC ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước báo cáo như sau:

#### **I. KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

##### **1. Tình hình triển khai thực hiện**

Thực hiện Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã tỉnh Bình Định giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch số 15-KH/HU ngày 12/12/2011 về công tác cán bộ giai đoạn 2011-2015; trong thời gian qua, UBND huyện đã tập trung thực hiện nhiều giải pháp để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Trong đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và bồi dưỡng các kỹ năng cần thiết cho cán bộ, công chức xã luôn được chú trọng và quan tâm thực hiện thường xuyên. Qua đó, đã từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với công việc, đủ năng lực hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, khắc phục được các mặt hạn chế trong điều hành hoạt động, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác đặt ra, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, huyện chưa chủ động xây dựng được Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng riêng, mà chỉ đăng ký, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng từng năm theo yêu cầu, hướng dẫn của tỉnh và cử cán bộ, công chức xã đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo thực tế yêu cầu công tác của địa phương.

**2. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2011-2015:** Có phụ lục I kèm theo.

##### **3. Đánh giá chung**

Trong 05 năm qua, huyện đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã; việc đăng ký, xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm đã dần bám sát theo quy hoạch cán bộ và dựa trên cơ sở xem xét yêu cầu công việc, tiêu chuẩn cán bộ, công chức của từng đơn vị. Theo đó, từ năm 2011 đến nay, huyện đã cử hàng trăm lượt cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức và cử nhiều lượt cán bộ, công chức đi đào tạo về trình độ lý luận chính trị, đào tạo về trình độ chuyên môn đại học, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước,...Do đó, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã ngày càng được nâng lên, tỷ lệ đạt chuẩn năm 2015 là 89.66% (năm 2011 là 72.26%), riêng tỷ lệ công chức đạt chuẩn là 95.62% (năm 2011 là 85.29%). Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức sau khi được đào tạo, bồi dưỡng đã phát huy năng lực, vận dụng có hiệu quả các kiến thức đã học vào thực tiễn công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức vẫn còn một số vướng mắc, tồn tại chủ yếu như sau:

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm chú trọng, nhưng vẫn còn một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng các tiêu chuẩn nghiệp vụ, còn nhiều cán bộ chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn (nhất là cán bộ đoàn thể).

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng trong những năm qua vẫn chưa thật sự chủ động, chủ yếu là trên cơ sở kế hoạch mở lớp của cấp trên và căn cứ vào thực trạng cán bộ, công chức của các địa phương, để đăng ký và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm.

- Mỗi chức danh cán bộ, công chức cấp xã chỉ từ 01 đến 02 người nên gặp khó khăn trong việc cử đi đào tạo, bồi dưỡng; một số cán bộ, công chức chưa thực hiện nghiêm túc chế độ bồi dưỡng, tập huấn bắt buộc theo quy định.

- Các lớp bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn còn quá ít so với nhu cầu học tập của cán bộ, công chức.

- Việc bố trí cán bộ, công chức sau khi đào tạo đôi lúc chưa đúng chuyên ngành được đào tạo.

\* Nguyên nhân

- Hiện nay, chưa có văn bản quy định về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, nên các xã, thị trấn tuyển dụng những người tốt nghiệp trung học phổ thông, sau thời gian công tác đưa vào quy hoạch cán bộ và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, dẫn đến tình trạng đào tạo nhiều nhưng tỷ lệ đạt chuẩn chưa cao.

- Một số địa phương chưa thật sự quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, còn chậm trong việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Chế độ chính sách cho cán bộ, công chức cấp xã không phù hợp với thực tế, chưa hỗ trợ đúng mức cho cán bộ đi học, làm hạn chế việc học tập nâng cao trình độ của cán bộ, công chức.

- Các lớp đào tạo, bồi dưỡng thường tổ chức dồn dập vào cuối năm nên khó khăn trong việc cử cán bộ, công chức đi đào tạo, bồi dưỡng do công việc nhiều.

#### **4. Kiến nghị, đề xuất**

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo hướng quy định rõ chế độ trợ cấp, chế độ thanh toán tiền tàu xe, tài liệu, học phí tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức tham gia học tập nâng cao trình độ.

- Sắp xếp, củng cố lại hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng từ tỉnh đến huyện đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất và trình độ đội ngũ giảng viên nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo, bồi dưỡng được giao.

- Đề nghị tỉnh quan tâm tổ chức nhiều lớp đào tạo bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn hơn nữa để giúp đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, nhất là các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

- Đề nghị tỉnh tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng vào đầu năm hoặc giữa năm để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức cấp xã đi tập huấn đầy đủ, vì cuối năm ở các địa phương phải giải quyết công việc rất nhiều, việc tỉnh tập trung tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng tập, huấn vào dịp cuối năm gây khó khăn trong việc sắp xếp cử cán bộ, công chức của các địa phương tham dự.

## **II. XÂY DỰNG, ĐĂNG KÝ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

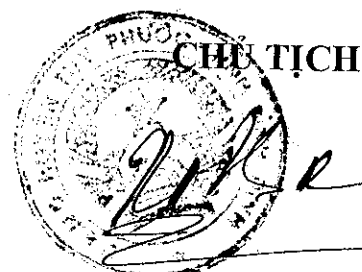
Có Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2016-2020 tại Phụ lục số II, III kèm theo.

Trên đây là kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã giai đoạn 2011 - 2015 và xây dựng, đăng ký kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận: *Handwritten mark*

- Sở Nội vụ (b/c);

- Lưu: VT, PNV *Handwritten mark*



**Nguyễn Đình Thuận**

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2011 - 2015**

STT	Nội dung	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng										Ghi
		2011		2012		2013		2014		2015		
		Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	
<b>I</b>	<b>ĐÀO TẠO</b>	<b>26</b>	<b>224.62</b>	<b>26</b>	<b>81</b>	<b>11</b>	<b>31</b>	<b>14</b>	<b>20</b>	<b>2</b>		
<b>1</b>	<b>Đại học, cao đẳng</b>	<b>23</b>	<b>210.8</b>	<b>25</b>	<b>81</b>	<b>10</b>	<b>31</b>	<b>14</b>	<b>20</b>	<b>1</b>		
	Ngành Kế toán	2						1				
	Ngành Luật	10	114.7	12	49	9	31	6	20	1		
	Ngành Kinh tế nông nghiệp	4	34.2	3	32			4				
	Ngành Công tác xã hội	1	20.7	3								
	Ngành Quản lý văn hóa	1	16	1								
	Ngành Quản trị văn phòng							1				
	Ngành Quản lý đất đai			2								
	Ngành Luật kinh tế	4	25.2	4		1.0						
	Ngành Quân sự							1				
	Ngành Xây dựng							1				

STT	Nội dung	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng										Ghi
		2011		2012		2013		2014		2015		
		Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	
	Ngành Hành chính	1										
<b>2</b>	<b>Trung cấp</b>	<b>3</b>	<b>13.82</b>	<b>1</b>		<b>1</b>				<b>1</b>		
	Ngành Trồng trọt	1	13.82									
	Ngành Nông nghiệp	2		1		1						
	Ngành Chăn nuôi									1		
<b>II</b>	<b>BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC, KỸ NĂNG</b>			<b>42</b>		<b>54</b>		<b>95</b>		<b>100</b>		
<b>1</b>	Cán bộ chuyên trách đảng, đoàn thể							33		22		
<b>2</b>	Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và UBND			31		31				19		
<b>3</b>	Công chức chuyên môn											
3.1	Trưởng Công an xã									11		
3.2	Chỉ huy trưởng quân sự xã							6				
3.3	Địa chính - Nông nghiệp - XD & MT							22		10		
3.4	Tư pháp - Hộ tịch									10		
3.5	Tài chính- Kế toán					11						
3.6	Văn hóa - Xã hội							22		21		
3.7	Văn phòng - Thống kê									7		
<b>4</b>	Bồi dưỡng Tin học			11		12		12				

STT	Nội dung	Kết quả đào tạo, bồi dưỡng										Ghi
		2011		2012		2013		2014		2015		
		Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	Số CBCC	Kinh phí hỗ trợ của địa phương (triệu đồng)	
5	Bồi dưỡng khác (nếu có)											
	.....											
	<b>Tổng cộng</b>	<b>26</b>	<b>224.62</b>	<b>68</b>	<b>81</b>	<b>65</b>	<b>31</b>	<b>109</b>	<b>20</b>	<b>102</b>		

Người lập biểu

*Vi*

**Trần Thị Vi**

Tuy Phước, ngày tháng 02 năm 2016

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Thuận**



STT	Đối tượng	Loại chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng														Đào tạo			
		Tổng số	Chương trình Bí thư, P. Bí thư, Trưởng các đoàn thể	Chương trình Chủ tịch, P Chủ tịch	Chương trình QLNN về xây dựng	Chương trình QLNN về Địa chính - MT	Chương trình QLNN về nông nghiệp	Chương trình bồi dưỡng công tác lao động, người có công và xã hội	Chương trình Trưởng Công an xã	Chương trình Chỉ huy trưởng quân sự xã	Chương trình Tư pháp - HT	Chương trình Tài chính - KT	Chương trình văn hóa - XH	Chương trình Văn phòng- TK	Chương trình Công nghệ TT	Tổng số	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp
II	Công chức chuyên môn	144			12	12	11	11	11	11	11	26	17	20	2	3	3		
1	Trưởng Công an xã	11							11							1	1		
2	Chỉ huy trưởng Quân sự xã	11								11						2	2		
3	Tư pháp - Hộ tịch	11									11								
4	Tài chính - Kế toán	26										26							
5	Văn hóa - Xã hội	29						11					17		1				
6	Văn phòng - TK	21												20	1				
7	Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	35			12	12	11												
	Tổng cộng = (I +II)	278	77	53	12	12	11	11	11	11	11	26	17	20	6	7	7		

Người lập biểu



Trần Thị Vĩ

Tuy Phước, ngày 09 tháng 03 năm 2016

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Thuận



ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH**  
**KINH PHÍ THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**  
**CÁN BỘ, CÔNG CHỨC XÃ GIAI ĐOẠN 2016-2020**

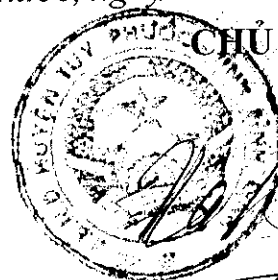
STT	Nội dung	Lượt người	Tổng số kinh phí (triệu đồng)	Kinh phí	
				Trung ương	Địa phương
<b>I</b>	<b>Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng</b>				
1	Cán bộ chuyên trách đảng, đoàn thể	14	80.4		X
2	Công chức chuyên môn	14	86.4		X
<b>II</b>	<b>Đào tạo nâng cao trình độ</b>				
1	Đại học	7	89		X
2	Cao đẳng				
3	Trung cấp				
	<b>Tổng cộng = (I + II)</b>				

Tuy Phước, ngày tháng 02 năm 2016

Người lập biểu

Vĩ

Trần Thị Vĩ



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Thuận